

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ THUẬN AN  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

Bản án số: 339/2021/HS-ST

Ngày: 02 – 11 – 2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Ngô Quang Ngọc Nhân.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Lê Thị Thiện;
2. Bà Nguyễn Thị Kim Thu.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Cảnh Khang, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Bà Phạm Thị Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 355/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 338/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 10 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Trường K., sinh năm 1989 tại tỉnh Bình Dương; nơi thường trú: khu phố N, phường L, thành phố A, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Phi H, sinh năm 1965 và bà Nguyễn Thị Thùy O, sinh năm 1967; bị cáo có vợ tên Trần Thu O, sinh năm 1990 và 01 người con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 18/01/2017 bị TAND thị xã (nay là thành phố) Thuận An, tỉnh Bình Dương xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Bản án số 13/2017/HSST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/11/2018; bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/5/2021 đến nay, có mặt.

2. Nguyễn Hoàng Mỹ N, sinh năm 1985 tại tỉnh Bình Dương; nơi thường trú: khu phố B, phường T, thành phố A, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hoàng L, sinh năm 1963 và bà Sử Thị Mỹ X, sinh năm 1968; bị cáo có chồng tên Nguyễn Văn D, sinh năm 1984 (đã

ly hôn) và 03 người con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/5/2021 đến nay, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

*Người làm chứng:*

- Ông Võ Văn C, vắng mặt.
- Ông Nguyễn Hoài A, vắng mặt.
- Ông Nguyễn Văn T, vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 00 phút ngày 31/5/2021, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - ma túy Công an thành phố Thuận An phối hợp với Công an phường P kiểm tra hành chính phòng trọ số 10, nhà trọ địa chỉ khu phố S, phường P, thành phố A, tỉnh Bình Dương do Nguyễn Trường K. và Nguyễn Hoàng Mỹ N thuê trọ thì phát hiện phía dưới bàn gỗ đặt ở góc phải bên trong phòng trọ có 01 (một) cái khẩu trang y tế màu xanh có ghi dòng chữ “CUU LONG” bên trong có cất giấu 01 (một) gói nylon hàn kín chứa 01 (một) túi nylon miệng kéo dính, chứa tinh thể màu trắng (nghi vấn ma túy) nên đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong tang vật.

Quá trình điều tra, bị cáo K và N khai nhận tinh thể màu trắng trong túi nylon là ma túy. Vào khoảng 02 giờ 00 phút ngày 31/5/2021 K và N cùng bắt taxi (không rõ biển số) đi đến khu vực gần cầu V thuộc phường P, thành phố A, tỉnh Bình Dương để mua ma túy. Lúc này N ngồi trong xe taxi còn K xuống xe đi bộ một mình vào đường hẻm gặp một người đàn ông không rõ lai lịch (khoảng 35 tuổi, cao khoảng 1m70, nói giọng miền nam) mua ma túy của người này với giá 10.000.000 đồng. Sau đó K quay lại xe taxi và cùng N đi về phòng trọ, tại đây K và N lấy ra một ít ma túy để sử dụng chung, số còn lại cất giấu nhằm mục đích sử dụng dần. Thời điểm Công an kiểm tra hành chính trong phòng trọ lúc này còn có Võ Văn C đến chơi, quá trình điều tra xác định ông Chương không biết việc K và N có cất giấu ma túy.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 (một) khẩu trang y tế màu xanh có ghi dòng chữ “CUU LONG”; 01 (một) gói nylon hàn kín chứa 01 (một) túi nylon miệng kéo dính, chứa tinh thể màu trắng.

Kết luận giám định số: 298/MT-PC09 ngày 07/6/2021 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 40,0467 gam, loại Methamphetamine.

Cáo trạng số: 353/CT-VKS-TA ngày 30/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Nguyễn Trường K. và Nguyễn Hoàng Mỹ N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 249, Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Trường K. từ 12 (mười hai) năm đến 13 (mười ba) năm tù; xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng Mỹ N từ 11 (mười một) năm đến 12 (mười hai) năm tù.

- Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Tịch thu, tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định chứa trong 01 bì thư được niêm phong, bên ngoài ghi vụ số 298/PC09 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bình Dương.

Bị cáo Nguyễn Trường K. khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung của Bản kết luận điều tra và Cáo trạng, thống nhất với luận tội của Kiểm sát viên. Bị cáo Nguyễn Hoàng Mỹ N có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt và cũng thống nhất với Bản kết luận điều tra và Cáo trạng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, cán bộ điều tra, Kiểm sát viên đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại, tố cáo về các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[1.2] Bị cáo N có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt với lý do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, việc trích xuất khó khăn, có khả năng làm lây lan dịch bệnh. Xét thấy, hiện tại tình hình dịch bệnh Covid-19 đang diễn biến rất phức tạp, số ca dương tính có xu hướng gia tăng từng ngày và việc bị cáo có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt là tự nguyện, không bị ai ép buộc, yêu cầu này của các bị cáo phù hợp với tình hình thực tế và phù hợp quy định tại Điều 290 của Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2] Bị cáo Nguyễn Trường K. và Nguyễn Hoàng Mỹ N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

[2.1] Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 31/5/2021, tại phòng trọ số 10, nhà trọ địa chỉ khu phố S, phường P, thành phố A, tỉnh Bình Dương, bị cáo Nguyễn Trường K. và Nguyễn Hoàng Mỹ N có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy khối lượng 40,0467 gam, loại Methamphetamine, thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt giữ.

[2.2] Hành vi của bị cáo Nguyễn Trường K. và Nguyễn Hoàng Mỹ N đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2.3]. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây mất trật tự, trị an tại địa phương và thể hiện ý thức xem thường pháp luật. Ma túy là loại chất gây nghiện nguy hiểm, ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, tính mạng của con người đồng thời là nguyên nhân phát sinh những tội phạm khác, tạo nên gánh nặng cho xã hội. Do vậy, cần xử phạt các bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm đảm bảo tính giáo dục riêng cho các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[2.4] Trong vụ án có vai trò đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn. Bị cáo K có nhân thân xấu, là người rủ rê bị cáo N mua ma túy về sử dụng, do đó hành vi của bị cáo K là nguy hiểm hơn nên phải chịu mức án cáo hơn bị cáo N.

[3] Về nhân thân: Bị cáo N có nhân thân tốt, bị cáo K đã từng bị Tòa án xử phạt về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, đã được xóa án tích nhưng lại tiếp tục có hành vi phạm tội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

[6] Mức hình phạt theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là nặng so với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo nên Hội đồng xét xử điều chỉnh cho phù hợp.

[7] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Đối với 39,6445 gam ma túy còn lại sau giám định chứa trong bì thư được niêm phong bên ngoài ghi vụ số 298/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương cần tịch thu, tiêu hủy.

[8] Đối với đối tượng đã bán ma túy cho các bị cáo hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch, khi nào xác định được sẽ xử lý sau. Đối với ông Võ Văn C có mặt tại phòng trọ của bị cáo K và N tại thời điểm bắt quả tang, quá trình điều tra xác định ông Chương không biết việc K và N tàng trữ trái phép chất ma túy nên Công an thành phố Thuận An không có căn cứ để xử lý.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào:

- Điểm b khoản 3 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

- Điều 106, Điều 136, điểm c khoản 2 Điều 290 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**1. Về trách nhiệm hình sự:**

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trường K. và Nguyễn Hoàng Mỹ N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trường K. 11 (mười một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 31/5/2021.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng Mỹ N 10 (mười) năm 06 (sáu) tháng, thời hạn tù tính từ ngày 31/5/2021.

**2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:**

- Tịch thu, tiêu hủy 39,6445 gam ma túy còn lại sau giám định chứa trong 01 bì thư được niêm phong, bên ngoài ghi bên ngoài ghi vụ số 298/PC09 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bình Dương.

(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 29/9/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thuận An).

**3. Về án phí:**

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Về quyền kháng cáo:**

Bị cáo Nguyễn Trường K. có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị cáo Nguyễn Hoàng Mỹ N có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- Cơ quan CSĐT và Cơ quan THAHS Công an thành phố Thuận An;
- Bị cáo; những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Ngô Quang Ngọc Nhân**